

Số: 701/CVCX-KTh  
V/v thông báo Kế hoạch cắt tỉa  
cây xanh phòng chống bão năm 2022

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Căn cứ Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch ứng phó và khắc phục bão đối với hệ thống cây xanh đô thị Đà Nẵng năm 2022;

Căn cứ Công văn số 619/CVCX-KTh ngày 15/7/2022 của Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng về việc điều chỉnh phương án phòng chống lụt bão năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch khối lượng, tiến độ cắt tỉa cây xanh trên các tuyến đường, khu vực của Công ty đang quản lý.

Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng thông báo Kế hoạch cắt tỉa cây xanh phòng, chống bão đối với các tuyến đường, khu vực trên 7,5m, Công viên, vườn hoa, đài tưởng niệm được Sở Xây dựng đặt hàng thực hiện công tác duy trì năm 2022 bắt đầu triển khai từ ngày 15/8/2022 và dự kiến hoàn thành vào ngày 31/10/2022.

*(Đính kèm Bảng tổng hợp kế hoạch chi tiết từng tuyến đường)*

Hiện nay đang trong mùa nắng nóng cao điểm nên việc triển khai công tác cắt tỉa cây xanh phòng chống bão sẽ không tránh khỏi những bức xúc phản ứng từ người dân. Tuy nhiên, trong diễn biến thời tiết phức tạp như hiện nay, giai đoạn tháng 8-9/2022, bão và ATNĐ có khả năng bắt đầu hoạt động trên vùng biển phía Bắc Biển Đông và gia tăng tần suất trong những tháng tiếp theo, nhiều khả năng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh thành khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Đề phòng các cơn bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp và gây gió mạnh trong các tháng mùa mưa bão năm 2022. Đặc biệt các hiện tượng thời tiết cực đoan như dông, sét, lốc, mưa đá cũng là những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ngã đổ cây xanh.

Do đó cần phải triển khai việc cắt tỉa cây xanh kịp thời một mặt để đảm bảo tiến độ theo yêu cầu với khối lượng lớn cây xanh các tuyến đường trên 7,5m, đồng thời hạn chế thấp nhất những rủi ro có thể xảy ra khi giông bão làm ảnh hưởng đến hệ thống cây xanh thành phố.

Kế hoạch cắt tỉa được triển khai bắt đầu từ ngày 15/8/2022 đối với các tuyến đường khu vực vùng ven thành phố và hoàn thành 50% khối lượng trước ngày

15/9/2022 và hoàn thành 100% khối lượng trước ngày 31/10/2022. Các tuyến đường trung tâm và khu vực ưu tiên triển khai bắt đầu từ ngày 30/8/2022 và hoàn thành 50% khối lượng trước ngày 30/9/2022 và hoàn thành 100% khối lượng trước ngày 31/10/2022. Toàn bộ khối lượng cây xanh công cộng còn lại (trừ phần khối lượng đã phân cấp cho UBND quận, huyện) hoàn thành trước ngày 31/10/2022.

Phương án, kế hoạch thực hiện đã được Công ty xây dựng cụ thể nhưng chắc chắn sẽ không tránh khỏi sự thay đổi về tiến độ triển khai thực tế ngoài hiện trường khi gặp những khó khăn nhất định: các tuyến đường phố chính, trung tâm thành phố hiện nay xe ô tô đậu kín làn đỗ xe nên việc di chuyển, đậu đỗ phương tiện tác nghiệp phần nào ảnh hưởng; hoặc giá định khi thời tiết bất ổn xảy ra Công ty sẽ tập trung xử lý dẫn đến thay đổi kế hoạch cắt tỉa. Về những thay đổi kế hoạch, Công ty sẽ kịp thời thông báo lịch điều chỉnh.

Công ty chúng tôi với tinh thần cầu thị, hợp tác với phương châm "Chủ động - Kịp thời - Hiệu quả", mong muốn hạn chế thấp nhất rủi ro xảy ra khi có nguy cơ cây xanh gãy cành, toét nhánh, ngã đổ bất ngờ gây thiệt hại đến tài sản, vật kiến trúc xung quanh, người và phương tiện tham gia giao thông trên đường phố.

Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng kính thông báo kế hoạch đến rộng rãi các quận, huyện, các cơ quan Báo, Đài địa phương và rất mong Ủy ban nhân dân các quận, huyện thông báo rộng rãi đến Ủy ban nhân dân các phường, xã liên quan cũng như sâu rộng trong nhân dân để cùng nắm biết và chia sẻ, cảm thông.

Kính báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND thành phố (b/cáo)
- HĐND thành phố (b/cáo);
- UBMT TQVN thành phố (b/cáo);
- Sở Xây dựng (b/cáo);
- Sở Giao thông Vận tải (b/cáo);
- Các cơ quan Báo, Đài (b/cáo)
- Cổng thông tin hành chính 1022 (b/cáo);
- TT QLHT Đô thị Đà Nẵng (p/hợp);
- Các PGĐ Cty (b/cáo);
- Lưu: VT, KTh (M.Tuấn).



**Nguyễn Thị Quỳnh Diễm**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 2059 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 8 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch ứng phó và khắc phục bão  
đối với hệ thống cây xanh đô thị thành phố Đà Nẵng năm 2022**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5256/TTr-SXD ngày 25 tháng 7 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch ứng phó và khắc phục bão đối với hệ thống cây xanh đô thị thành phố Đà Nẵng năm 2022 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng; Các cơ quan Báo, Đài; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *lq*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TTTU, TT HĐND thành phố (b/cáo);
- CT các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT, ĐTĐT.

17



CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH

Lê Quang Nam

SỞ XÂY DỰNG TP ĐÀ NẴNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG TY CÔNG VIÊN-CÂY XANH ĐỘC LẬP - Tự do - Hạnh phúc  
ĐÀ NẴNG

Số 69/CVCX-KTh  
V/v điều chỉnh phương án PCLB năm 2022

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 7 năm 2022

Kính gửi : Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Công văn số 4858/SXD-HTKT ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh kế hoạch triển khai công tác ứng phó bão theo đặt hàng năm 2022 đối với cây xanh công cộng ;

Căn cứ Công văn số 184/TTHTĐT-KTGS ngày 12/7/2022 của Trung tâm Quản lý hạ tầng đô thị thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh kế hoạch triển khai công tác ứng phó bão theo đặt hàng năm 2022 đối với cây xanh công cộng;

Căn cứ vào tình hình thực tế và dự báo thiên tai mùa mưa bão trong năm 2022. Trong những năm gần đây liên tục diễn ra các thiên tai có cường độ lớn, nguy hiểm và bất ngờ, do đó cần phải liên tục theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo bão để chủ động ứng phó. Kể cả trong các dịp nghỉ lễ luôn yêu cầu phải nêu cao tinh thần chủ động cập nhật thông tin và sẵn sàng các phương án ứng phó để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Để chủ động ứng phó với các tình huống, sự cố do thời tiết bất thường xảy ra, việc xây dựng Phương án phòng, chống lụt, bão để đảm bảo công tác ứng phó bão đối với hệ thống cây xanh công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2022 là hết sức cần thiết. Tuy nhiên hiện nay tình hình thời tiết nắng nóng đang kéo dài nên Công ty Công viên-Cây xanh Đà Nẵng dự kiến thời gian thực hiện cắt tỉa cây xanh PCLB năm 2022 bắt đầu từ ngày 15/8/2022 kết thúc ngày 31/10/2022. Đối với khối lượng cành nhánh cây xanh sau cắt tỉa, Công ty Công viên-Cây xanh Đà Nẵng sẽ vận chuyển và tập kết tạm tại Vườn ươm Khu B-đường Lê Trực, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

(đính kèm Phương án phòng, chống lụt, bão năm 2022)

Vậy, Công ty Công viên – Cây xanh Đà Nẵng báo cáo Sở Xây dựng về Phương án phòng, chống lụt, bão năm 2022 đối với hệ thống cây xanh đô thị các tuyến đường trên 7,5m theo Hợp đồng đặt hàng của Sở Xây dựng đối với Công ty Công viên – Cây xanh Đà Nẵng.

Kính trình Sở Xây dựng xem xét quyết định phê duyệt ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT QLHTĐT Đà Nẵng (phối hợp);
- Lưu: VT, KTh (Tuần).



Nguyễn Thị Quỳnh Diễm

SỞ XÂY DỰNG TP ĐÀ NẴNG  
**CÔNG TY CÔNG VIÊN-CÂY XANH ĐÀ NẴNG**

**KHỐI LƯỢNG CẮT TỈA CÂY XANH PHÒNG CHỐNG BÃO NĂM 2022 (điều chỉnh kế hoạch)**

(đính kèm theo Phương án phòng chống lụt bão 2022)

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>49.892</b>	<b>25.314</b>	<b>23.690</b>	<b>888</b>	Từ ngày 15/8 đến ngày 31/10/2022
<b>I</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH HẢI CHÂU</b>	<b>9.731</b>	<b>4.862</b>	<b>4.534</b>	<b>335</b>	Từ ngày 15/8 đến ngày 31/10/2022
1	Trần Đăng Ninh	87	76	11	0	15/8/2022
2	Quy Mỹ	62	62	0	0	16/8/2022
3	Nại Nam	73	49	24	0	16-17/08/2022
4	Đường dẫn cầu Tiên Sơn	335	245	90	0	18-23/08/2022
5	DPL Phan Đăng Lưu	70	52	18	0	24/8/2022
6	Khu dự án đô thị phức hợp Halla jade Residence (sau siêu thị lotte )	16	16	0	0	24/8/2022
7	Quảng trường - Quảng trường mở rộng	60	24	36	0	25/8/2022
8	Phan Đăng Lưu	252	104	143	5	26-29/8/2022
9	Núi Thành	415	331	82	2	30/8-3/9/2022
10	Nhà văn hóa lao động	5	0	5	0	3/9/2022
11	Thăng Long	362	189	172	1	4-8/9/2022
12	Hoàng Diệu	237	111	103	23	9-13/09/2022
13	Trung Nữ Vương	405	236	137	32	14-19/09/2022
14	Vườn dạo Hòa Thuận Tây (đường Ngô Thế Vinh)	1	0	1	0	19/9/2022
15	Vườn dạo Nguyễn Trác (vườn dạo số 1 Nguyễn Tri Phương)	24	1	23	0	19/9/2022
16	Nguyễn Văn Linh	244	85	159	0	20-22/09/2022
17	Cảnh quan Nguyễn Văn Linh	4	4	0	0	22/9/2022
18	Tam giác Lê Đình Dương	4	0	4	0	22/9/2022
19	Tam giác Trần Phú	9	3	6	0	22/9/2022
20	Khu A3	13	1	12	0	22/9/2022
21	Nguyễn Hữu Thọ	310	96	212	2	23-27/09/2022
22	Xô Viết Nghệ Tĩnh	270	183	87	0	28-30/09/2022
23	Phan Châu Trinh	232	114	96	22	1-4/10/2022
24	30 tháng 4	177	160	13	4	5-6/10/2022
25	DPL 30 tháng 4	132	3	129	0	7-8/10/2022
26	Lê Đình Lý	207	37	168	2	10-12/10/2022
27	Hai Tháng Chín	322	215	100	7	12-15/10/2022
28	Cảnh quan khu Vườn tượng APEC	27	13	14	0	15/10/2022
29	Lê Thanh Nghị	366	278	88	0	17-20/10/2022
30	Duy Tân	148	104	42	2	21-22/10/2022
31	Lê Đình Thám	12	9	3	0	24/10/2022
32	Tiểu La	249	131	118	0	24-26/10/2022
33	Huỳnh Tấn Phát	101	38	63	0	27-28/10/2022
34	Nguyễn Hữu Dật	132	111	21	0	29-31/10/2022

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
35	Cảnh quan phía Tây cầu Thuận Phước	56	44	12	0	15/8/2022
36	Hai nhánh song song cầu Thuận Phước	188	29	159	0	15-17/8/2022
37	Kênh Thuận Phước	89	43	46	0	18-19/8/2022
38	Phía Tây cầu Thuận Phước	354	226	125	3	19-24/8/2022
39	Trung tâm TĐTT Tiên Sơn	361	81	280	0	25-30/8/2022
40	Cảnh quan cầu Trần Thị Lý + Trạm bom	95	88	7	0	31/8-1/9/2022
41	Đảo xanh và khu C3 +khu vui chơi Đông Nam Đài Tưởng Niệm	73	7	66	0	3-5/9/2022
42	Xuân Diệu	91	69	22	0	6/9/2022
43	Cao Thắng	43	38	5	0	7/9/2022
44	Ngô Gia Tự	92	36	50	6	07-8/09/2022
45	Triệu Nữ Vương	109	44	54	11	9-10/09/2022
46	Ông Ích Khiêm	319	127	170	22	12-16/09/2022
47	Trần Phú +Nút Gt Sông Hàn	350	161	128	61	17-22/09/2022
48	Bạch Đằng	169	21	123	25	23-26/09/2022
49	Nguyễn Chí Thanh	289	117	157	15	27-30/09/2022
50	Lê Lợi	184	73	85	26	1-4/10/2022
51	Trần Quốc Toản	66	19	42	5	5/10/2022
52	Thái Phiên	52	10	41	1	6/10/2022
53	Nguyễn Tất Thành	253	45	208	0	07-11/10/2022
54	Ba tháng Hai	151	58	93	0	12-13/10/2022
55	Phan Đình Phùng	58	16	41	1	14/10/2022
56	Pasteur	63	28	32	3	14-15/10/2022
57	Lê Hồng Phong	74	30	35	9	17/10/2022
58	Đống Đa	237	69	153	15	18-20/10/2022
59	Quang Trung	129	38	77	14	21-24/10/2022
60	Hùng Vương	84	61	23	0	25/10/2022
61	Bãi đỗ xe ngầm	3	0	3	0	25/10/2022
62	Lê Đình Dương	111	83	28	0	26-27/10/2022
63	Yên Bái	123	65	47	11	27-28/10/2022
64	Hoàng Văn Thụ	69	48	18	3	29-31/10/2022
65	Lê Thánh Tôn	33	7	24	2	31/10/2022
<b>II</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH CẨM LỆ</b>	<b>8.077</b>	<b>3.691</b>	<b>4.358</b>	<b>28</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 31/10/2022</b>
1	Trường Sơn	719	158	561	0	15/8/-20/8/2022
2	DT604 (Quảng Xương)	85	85	0	0	
3	Vườn dạo Hòa Thọ Tây	18	18	0	0	
4	DT605 + DT605 (Xử lý điểm tiềm ẩn ATGT huyện Hòa Vang)	683	307	376	0	22/8-27/8/2022
5	Khu vui chơi Hòa Tiến	65	65	0	0	
6	Phạm Hùng	471	171	299	1	29-31/8/2022
7	Ven sông khu A Nguyễn Hồng Ánh	256	197	59	0	01-06/9/2022
8	Âu Dương Lân	61	61	0	0	
9	Trần Tử Bình	90	51	36	3	
10	Trần Văn Trà	150	100	50	0	
11	Đình Gia Trinh (đoạn từ Ngô Mây-Lý Thiên Bảo)	68	1	67	0	

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
12	Đình Gia Trinh	54	15	39	0	12-16/9/2022
13	Ven sông khu C	55	41	14	0	
14	Văn Tiên Dũng	137	41	96	0	
15	Thanh Hóa	55	9	46	0	
16	29 Tháng 3	177	38	139	0	
17	Trần Nam Trung	19	19	0	0	
18	Chung cư Hòa Xuân	83	75	8	0	
19	SVĐ Hòa Xuân	102	102	0	0	
20	Cách Mạng Tháng 8	591	236	354	1	17-22/9/2022
21	Tuyến đường ngang nối đường CMT8 với đường Thăng Long	44	44	0	0	
22	Đường Xuân Thủy	155	116	39	0	23/9/2022
23	Thăng Long + Cải tạo NGT CMT8-Lê Thanh Nghị và đường Thăng Long (đường Thăng Long)	323	129	194	0	24-27/9/2022
24	Đường Nguyễn Hữu Thọ	193	177	16	0	28/9/2022
25	Ông Ích Đường + Cải tạo bó vỉa, vỉa hè đường Ông Ích Đường	185	70	115	0	29-30/9/2022
26	An Hòa 9	12	1	11	0	
27	Trịnh Đình Thảo	99	95	4	0	01-04/10/2022
28	Lê Đại Hành	300	91	208	1	
29	Trường Chinh	487	54	414	19	05-07/10/2022
30	Đầu tư cảnh quan tại khu đất NGT cầu vượt Hòa Cầm	36	1	35	0	
31	Lê Trọng Tấn + Lê Trọng Tấn (đoạn từ đường đã thi công đến khu Phước Lý 6).	303	87	216	0	08-10/10/2022
32	Lê Hiền Mai	54	0	54	0	11-17/10/2022
33	Đường vào cụm CN Phước Lý	56	7	49	0	
34	Tú Mỡ	41	25	16	0	
35	Vũ Trọng Hoàng	46	19	27	0	
36	Lê Thạch	62	49	13	0	
37	Nguyễn Văn Tạo	87	69	18	0	
38	Trần Đình Nam	67	65	2	0	
39	Đình Liệt	177	81	96	0	
40	Chung cư Phước lý	111	111	0	0	18-20/10/2022
41	Chung cư thu nhập thấp	52	52	0	0	
42	Hoàng Xuân Hãn	47	30	17	0	
43	Trần Huân	56	25	31	0	
44	Lương Đình Cửa	67	16	51	0	
45	Phạm Tứ	135	43	91	1	
46	Bình Hòa 10	17	12	5	0	
47	Hà Tông Quyền	83	36	46	1	
48	Thành Thái	82	49	33	0	21/10/2022
49	Vườn dạo Bãi Sậy	42	30	12	0	22-25/10/2022
50	Trần Phước Thành	100	81	19	0	
51	Trần Thủ Độ	69	46	22	1	
52	Phước Hòa 2	35	11	24	0	26-31/10/2022
53	Đình Châu	93	86	7	0	
54	Nguyễn Hữu Tiên	113	93	20	0	

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
55	Nguyễn Phước Lan (CT mới nhận bàn giao)	309	0	309	0	
<b>III</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH LIÊN CHIỀU</b>	<b>8.830</b>	<b>4.461</b>	<b>4.255</b>	<b>114</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 31/10/2022</b>
1	Tạ Quang Bửu	361	312	49	0	15-29/8/2022
2	Mê Linh	429	340	89	0	
3	Nguyễn Mậu Kiến	95	95	0	0	
4	Nguyễn Bá Phát	29	2	27	0	
5	Nguyễn Hàng Chi	38	15	23	0	
6	Võ Duy Dương	64	35	29	0	
7	Cao Sơn Pháo	23	0	23	0	
8	Trần Đức	38	18	20	0	
9	Đàm Thanh 10	14	11	3	0	
10	Ven 602	34	34	0	0	
11	Đà Sơn	44	44	0	0	
12	Nguyễn Tất Thành nói dài	708	416	292	0	30/8-6/9/2022
13	Nguyễn Tất Thành	1.440	1.269	171	0	07-14/9/2022
14	Nguyễn Sinh Sắc	780	230	550	0	15-22/9/2022
15	Hoàng Thị Loan	419	287	132	0	23-29/9/2022
16	Khu nhà ở CBVC sau lưng Bệnh viện Ung bướu	46	46	0	0	
17	Vườn dạo khu phố chợ Hòa Khánh	37	17	19	1	
18	Tôn Đức Thắng	396	76	302	18	
19	Âu Cơ	417	91	320	6	30/9-5/10/2022
20	Nút giao thông ngã 3 Huế	14	0	14	0	
21	Nguyễn Tường Phở	33	31	2	0	
22	Nguyễn Lương Bằng	823	109	695	19	6-14/10/2022
23	Nguyễn Văn Cừ	366	81	259	26	
24	Kinh Dương Vương	296	78	215	3	15-20/10/2022
25	Nguyễn Xí nói dài	77	62	15	0	
26	Hồ Quý Ly	106	34	70	2	
27	Phùng Hưng	153	78	69	6	
28	Trần Anh Tông	80	21	59	0	
29	Hồ Tùng Mậu	217	6	205	6	21-27/10/2022
30	Ngô Sĩ Liên	60	51	9	0	
31	Trần Đình Tri	80	3	67	10	
32	Trần Nguyên Đán	125	0	118	7	
33	Nguyễn Chánh	192	158	34	0	
34	Phan Văn Định	120	22	95	3	
35	Ngô Văn Sở	61	26	35	0	
36	Ngô Thi Nhậm	106	76	30	0	



Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
37	Hà Văn Tính	66	26	40	0	28-31/10/2022
38	Trần Văn Kỳ	40	1	34	5	
39	Phạm Như Xương	224	195	29	0	
40	Lạc Long Quân	179	65	112	2	
<b>IV</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH THANH KHÊ</b>	<b>3.571</b>	<b>1.836</b>	<b>1.482</b>	<b>253</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 24/10/2022</b>
1	Nguyễn Tất Thành	814	498	127	189	15/8-20/8/2022 22/8-31/8/2022
2	Hà Huy Tập	486	149	317	20	01/9-8/9/2022
3	Điện Biên Phủ	243	147	87	9	09/9-16/9/2022
4	Nguyễn Tri Phương	265	132	130	3	09/9-17/9/2022
5	Hải Phòng	135	113	17	5	19/9-21/9/2022
6	Hàm Nghi	111	18	93	0	19/9-22/9/2022
7	Lê Duẩn	82	81	1	0	22/9-24/9/2022
8	Cảnh quan ngã 3 Huế	89	83	6	0	24/9-28/9/2022
9	Huỳnh Ngọc Huệ	238	140	98	0	26/9-30/9/2022
10	Nguyễn Đình Tự	186	132	53	1	29/9-06/10/2022
11	Nguyễn Công Hãng	33	17	16	0	1/10/2022
12	Vườn dạo Phần Lãng	3	0	3	0	1/10/2022
13	Vườn dạo Hòa Khê	2	0	2	0	1/10/2022
14	Dũng Sĩ Thanh Khê	412	159	252	1	03/10-11/10/2022
15	Lý Thái Tông	174	46	121	7	07/10-14/10/2022
16	Tôn Thất Đạm	42	5	36	1	12/10-14/10/2022
17	Lý Thái Tổ	17	7	3	7	15/10/2022
18	Hoàng Hoa Thám	18	3	10	5	15/10/2022
19	Võ Văn Tần	46	28	18	0	17/10-18/10/2022
20	Phan Thanh	40	23	16	1	17/10-18/10/2022
21	Nguyễn Đức Trung	95	24	67	4	19/10-22/10/2022
22	Trần Thanh Trung	25	19	6	0	24/10/2022
23	Vườn dạo Thanh Lộc Đán	15	12	3	0	24/10/2022
<b>V</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH NGŨ HÀNH SƠN</b>	<b>7.344</b>	<b>4.062</b>	<b>3.257</b>	<b>25</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 31/10/2022</b>
1	Nguyễn Duy Trinh	277	97	180	0	15/8 - 17/8/2022
2	Đường số 8 - Nguyễn Duy Trinh (Tân trà)	97	97	0	0	
3	Mai Đăng Chơn	560	278	284	1	18/8 - 22/8/2022
4	Võ Chí Công	541	522	19	0	23/8 - 26/8/2022
5	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	735	735	0	0	27/8 - 31/8/2022
6	Trường Sa	298	271	26	1	01/9 - 05/9/2022
7	KTCQ Tây Chương Dương	145	147	0	0	6/9 - 9/9/2022
8	Chương Dương	336	32	296	8	
9	Hồ Xuân Hương	85	19	66	0	10/9 - 12/9/2022
10	Ngũ Hành Sơn	361	77	284	0	13/9 - 15/9/2022
11	Lê Văn Hiến	1.053	408	639	6	16/9 - 23/9/2022
12	Trần Đại Nghĩa	576	206	368	2	24/9 - 28/9/2022
13	Đường dẫn cầu Trần Thị Lý	144	7	137	0	29/9 - 30/9/2022
14	Đường dẫn cầu Tiên Sơn	99	15	84	0	01/10 - 03/10/2022
15	An Dương Vương	273	10	263	0	04/10 - 05/10/2022
16	Vườn dạo Mỹ An	20	2	18	0	6/10/2022
17	Phan Hành Sơn	86	8	78	0	

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
18	Lê Văn Hưu	75	14	58	3	07/10 - 08/10/2022
19	Dương Khuê	63	5	58	0	
20	Đỗ Bá	64	4	60	0	10/10 - 11/10/2022
21	Vườn dạo Nam Nguyễn Văn Thoại	10	2	8	0	12/10/2022
22	Đường không tên 15m (Hoàng Kế Viêm - Ngô Thị Sỹ) - Mai Thúc Lân	29	6	23	0	
23	Trần Bạch Đằng	23	1	22	0	
24	Phan Tử	132	61	71	0	13/10 - 14/10/2022
25	Bà Huyện Thanh Quan	55	8	45	2	15/10/2022
26	Dương Thị Xuân Quý	47	15	31	1	
27	Minh Mạng	30	18	12	0	17/10 - 18/10/2022
28	Trần Văn Đán	80	26	49	1	
29	Sư Vạn Hạnh	65	51	14	0	19/10/2022
30	Đường vào chùa Long Hoa (vuông góc Lê Văn Hiến)	75	59	16	0	20/10 - 22/10/2022
31	Huyền Trân Công Chúa	57	46	11	0	
32	Sao Việt Non Nước	29	20	9	0	
33	Khu Căn cứ Cách mạng K20	93	93	0	0	
34	Võ Văn Đặng	45	45	0	0	24/10/2022
35	Huỳnh Lâm	18	17	0	0	
36	Huỳnh Văn Nghệ	19	15	4	0	
37	Cao Hồng Lãnh	115	93	22	0	25/10 - 26/10/2022
38	Đường không tên sao đen (khu Bá Tùng)	71	69	2	0	
39	Đường số 1- Trần Hữu Dực (Tân Trà)	84	84	0	0	27/10 - 31/10/2022
40	Đường số 7- Võ Quý Huân (Tân Trà)	66	66	0	0	
41	Đường số 11- Tân Trà (Tân Trà)	66	66	0	0	
42	Đường số 16- Chùa tên 10m5 (Tân Trà)	81	81	0	0	
43	Đường số 24- Chùa tên dọc bờ sông (Tân Trà)	119	119	0	0	
44	Đường số 29- An Nông (Tân Trà)	47	47	0	0	
<b>VI</b>	<b>ĐỘI CÂY XANH SƠN TRÀ</b>	<b>6.502</b>	<b>3.695</b>	<b>2.796</b>	<b>11</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 30/10/2022</b>
1	Yết Kiêu	661	345	316	0	15-22/8/2022
2	Hoàng Sa	420	289	131	0	23-25/8/2022
3	Lê Đức Thọ	768	435	333	0	26/8-6/9/2022
4	Hồ Nghinh	257	61	193	3	7-9/9/2022
5	Ngô Quyền	889	672	216	1	9-21/9/2022
6	Công trình APEC -phó đức chính	5	5	0	0	21-23/9/2022
7	Vân Đồn	268	114	153	1	
8	Vườn dạo Vững Thùng	36	4	32	0	23-27/9/2022
9	Vườn dạo Tôn Quang Phiệt	31	21	10	0	
10	Vườn dạo An Hải 20	15	1	14	0	
11	Vườn dạo Thọ Quang 3	34	29	5	0	
12	Vườn dạo Cổ Mân	14	0	14	0	
13	Vườn dạo Mân Thái	29	22	7	0	
14	Vườn dạo An Hải Tây	32	16	16	0	

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
15	Vườn dạo An Nhơn	15	1	14	0	
16	Vườn dạo Khu di tích cây me Phước Trường	71	71	0	0	
17	Nguyễn Công Trứ	230	43	186	1	28-30/9/2022
18	Lý Nhật Quang	75	40	35	0	30/9-6/10/2022
19	Ngô Thị Hiệu	18	18	0	0	
20	Khúc Thừa Dụ	61	50	10	1	
21	Hồ Hán Thương	125	74	51	0	
22	Khúc Hạo	228	98	130	0	
23	Trần Nhân Tông	183	81	102	0	7-13/10/2022
24	Trần Thánh Tông	74	61	13	0	
25	Khu chung cư 12 tầng	14	9	5	0	
26	Dương Văn Nga	124	70	52	2	
27	Phạm Huy Thông	49	41	8	0	
28	Chu Huy Mân	173	130	43	0	14-18/10/2022
29	Lê Tấn Trung	168	52	116	0	
30	Trần Quang Khải	49	49	0	0	
31	Ngô Cao Lãng	170	70	100	0	
32	Dương Tự Minh	50	19	31	0	
33	Loseby	61	22	39	0	19-20/10/2022
34	Trần Hữu Tước	26	14	12	0	
35	Vương Thừa Vũ	19	17	2	0	
36	Nguyễn Sáng	56	23	33	0	
37	Hà Kỳ Ngộ (KDC An Cư 5)	79	79	0	0	
38	Hồ Thấu (KDC An Cư 5)	37	2	35	0	21-24/10/2022
39	HTKT khu phố chợ Mân Thái (Trần Duy Chiến)	28	28	0	0	
40	Trần Duy Chiến (An Cư 5)	14	14	0	0	
41	Nguyễn Huy Chương	33	24	9	0	
42	Đình Công Trứ	65	21	44	0	
43	Huyền Quang	15	15	0	0	25-27/10/2022
44	Lê Văn Lương	91	73	18	0	
45	Trần Nguyên Hân	73	42	31	0	
46	Nguyễn Đăng Giai	94	41	53	0	
47	Vũ Ngọc Nhạ	58	19	39	0	
48	Bùi Quốc Hưng	33	28	5	0	27-30/10/2022
49	Nguyễn Phục	112	92	20	0	
50	Phạm Bằng	20	20	0	0	
51	Bình Than	6	1	5	0	
52	Dã Tượng	19	4	15	0	
53	Nguyễn Thị Định	75	44	30	1	
54	Đỗ Anh Hàn	75	48	26	1	
55	Nguyễn Thế Lộc	37	6	31	0	
56	Khu xử lý nước thải KCN Thủy sản Thọ Quang	40	27	13	0	
<b>VII</b>	<b>ĐỘI CÔNG VIÊN 29 THÁNG 3</b>	<b>2.296</b>	<b>1.131</b>	<b>1.063</b>	<b>102</b>	
1	Đường Mai Am	91	72	19	0	15-17/8/2022

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
2	Ngô Chi Lan (đường 5,5m-vẫn nằm trong KL Cty duy tu)	39	14	25	0	18/8/2022
3	Công viên Đầm Rong 2	85	46	39	0	19-20/8/2022
4	Công viên Đầm Rong 1	31	8	23	0	22/8/2022
5	Bờ hồ Thạc Gián-Vĩnh Trung	101	10	82	9	23-25/8/2022
6	Khu vui chơi phường Thạc Gián	19	6	13	0	26/8/2022
7	Cảnh quan xung quanh khu đất 319	52	47	5	0	27-30/8/2022
8	Khu phức hợp Bình Hiên - Bình Thuận	135	134	1	0	30/8-05/9/2022
9	HTKT khu dân cư nhà ở, khách sạn, thương mại kết hợp dịch vụ đường 2/9	75	75	0	0	06-07/9/2022
10	Phan Thành Tài	21	21	0	0	08/9/2022
11	Công viên Đài tưởng niệm	109	1	107	1	10-13/9/2022
12	Cảnh quan phía Tây cầu Rồng	17	1	16	0	14/9/2022
13	Bạch Đằng (phía bờ sông)	157	42	93	22	15-20//2022
14	Đường dẫn cầu Sông Hàn	27	7	20	0	21/9/2022
15	Như Nguyệt	186	62	120	4	22-27/9/2022
16	Nút giao thông Đông Đa-Quang Trung	67	4	55	8	28-29/9/2022
17	Nút giao thông Hải Phòng-Ông Ích Khiêm	9	3	6	0	29/9/2022
18	Đường Hải Phòng	70	37	26	7	30/9-01/10/2022
19	Đường Lê Duẩn	114	114	0	0	03-05/10/2022
20	Cảnh quan 2 cánh gà cầu Sông Hàn	25	2	20	3	06/10/2022
21	Trung Tâm Hành chính TP	55	12	43	0	06-07/10/2022
22	Công viên tạm Lê Văn Duyệt	18	0	17	1	08/10/2022
23	Lý Thường Kiệt	84	38	43	3	10-11/10/2022
24	Nguyễn Du	103	47	55	1	12-14/10/2022
25	Phan Bội Châu	82	21	57	4	15-17/10/2022
26	Trần Quý Cáp	66	21	33	12	18-19/10/2022
27	Đường Lý Tự Trọng	189	64	113	12	20-25/10/2022
28	Nguyễn Thị Minh Khai	148	118	29	1	26-28/10/2022
29	Chi Lăng	21	21	0	0	29/10/2022
30	Đường Nguyễn Thái Học	31	31	0	0	29/10/2022
31	Công viên tại đường Hùng Vương-Yên Bái-Nguyễn Thái Học-Nguyễn Chí Thanh	49	48	1	0	31/10/2022
32	Hội đồng nhân dân TP	13	3	0	10	31/10/2022
33	Thành Ủy ĐN (cũ+mới)	7	1	2	4	31/10/2022
<b>VIII</b>	<b>ĐỘI CÔNG VIÊN BIỂN ĐÔNG</b>	<b>2.503</b>	<b>813</b>	<b>1.670</b>	<b>20</b>	<b>Từ ngày 15/8 đến ngày 29/10/2022</b>
1	Đầu cầu Trần Thị Lý	191	191	0	0	15-19/8/2022
2	Công viên Bạch Đằng Đông	169	20	131	18	20-27/8/2022
3	Võ Nguyên Giáp	423	173	249	1	29-31/8/2022
4	Lê Văn Duyệt	93	65	28	0	01-03/9/2022
						05-06/9/2022

Stt	Tuyến đường	Khối lượng thực hiện				Kế hoạch thực hiện
		Tổng	L1	L2	L3	
5	Trần Hưng Đạo	749	186	563	0	7-26/9/2022
6	Cảnh quan cầu Rồng	62	7	55	0	27-28/9/2022
7	Công viên A19	27	9	18	0	28/9/2022
8	Đường Võ Văn Kiệt	209	31	178	0	29-30/9/2022 01-4/10/2022
9	Hai bên cầu Sông Hàn	14	2	12	0	5/10/2022
10	Phạm Văn Đồng	129	9	120	0	5-7/10/2022
11	Lê Văn Quý	19	19	0	0	8/10/2022
12	Nguyễn Văn Thoại	130	9	121	0	10-14/10/2022
13	Công viên Sao Biển	14	1	13	0	15/10/2022
14	Nhà thờ Nhượng Nghĩa	5	0	5	0	17/10/2022
15	Lăng Cá Bà	2	2	0	0	17/10/2022
16	Triệu Việt Vương	59	18	40	1	17-19/10/2022
17	Mai Hắc Đế	60	16	44	0	20-21/10/2022
18	Trần Quang Diệu	81	25	56	0	24-26/10/2022
19	Vũ Văn Dũng	26	16	10	0	27/10/2022
20	Trần Bạch Đằng	41	14	27	0	28-29/10/2022
<b>IX</b>	<b>ĐỘI VƯỜM ƯƠM HÒA NINH</b>	<b>1.038</b>	<b>763</b>	<b>275</b>	<b>0</b>	<b>Từ ngày 12/9 đến ngày 08/10/2022</b>
1	Tuyến đường ĐT 602	1009	734	275		12/9 - 06/10/2022
2	Khu vui chơi xã Hòa Ninh	29	29			07/10-08/10/2022